

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Anh T** - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/12/1996 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Lê Văn X, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1973; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án: Năm 2019 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 30/2019/HSST ngày 29/01/2019; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình từ ngày (05/8/2022) cho đến nay, bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất.

**** Bị hại:*** Chị Đoàn Thị Anh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

1. Bà Trần Thị H, sinh năm: 1946.

Địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Ông Trần Đình L, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

3. Ông Trần Vũ H, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/3/2021, Lê Anh T rủ Trần Vũ H đi đến xã Đ chơi. Cả hai đi bộ theo đường liên thôn thuộc thôn G, xã Đ. Khi đi đến đoạn đường trước nhà bà Trần Thị H tại thôn G, xã Đ thì phát hiện có 01 xe mô tô, nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) của chị Đoàn Thị Anh T (con gái bà H) đang dựng trước sân nhà, trên ổ khóa điện xe còn găm chìa khóa, H và T nảy sinh ý định vào lấy trộm. Lúc này, T đứng ngoài cánh giới còn Hoàng đi vào sân dắt xe mô tô trên ra ngoài đường, mở khóa và nổ máy rồi điều khiển xe mô tô chở theo T tẩu thoát. Sau đó, Hoàng điều khiển xe đem đến bán cho ông Nguyễn Xuân T, trú tại tiểu khu T, thị trấn L, huyện H với giá 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

Sau khi phạm tội, Lê Anh T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra Quyết định truy nã đối với bị can Lê Anh T. Đến ngày 05/8/2022 Lê Anh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương bắt theo Quyết định truy nã và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, để điều tra theo thẩm quyền. Tại cơ quan điều tra Lê Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 20/4/2021 của Hội đồng định giá T sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Tuyên Hóa kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh (không gắn biển kiểm soát) tại thời điểm chiếm đoạt có giá trị: 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng chẵn).

*** Việc thu giữ, tạm giữ T liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: 01 (Một) xe mô tô (không gắn biển kiểm soát) nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh, số khung: 20010107, số máy: 00214257 và một đăng ký xe mô tô, xe máy số: A0030324 của xe mô tô, biển kiểm soát: 73K2-5304, mang tên chủ xe: Trần Đình L.

Ngày 21/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại xe mô tô có đặc điểm trên cho chủ sở hữu chị Đoàn Thị Anh T.

***Về dân sự:** Quá trình điều tra chị Đoàn Thị Anh T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự. Đối với ông Nguyễn Xuân là người đã mua xe mô tô do Trần Vũ H và Lê Anh T phạm tội mà có với giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Xuân T đã giao nộp lại xe cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu các bị can hoàn trả lại số tiền nói trên.

Bản cáo trạng số: 46/CT – VKSTH – HS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Lê Anh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Lê Anh T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Lê Anh T từ 10 đến 13 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (05/8/2022).

Xử lý vật chứng và về dân sự: Không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị hại và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Anh T đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ T sản của bị hại cùng với Trần Vũ H đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà bà Trần Thị H để lấy trộm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY của chị Đoàn Thị Anh T (con gái bà H). Sau khi trộm được tài sản đã đem tài sản đi bán cho ông Nguyễn Xuân T với giá 500.000 đồng. Sau đó Lê Anh T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 05/8/2022 Lê Anh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương bắt theo Quyết định truy nã và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an huyện Tuyên Hóa, để điều tra theo thẩm quyền. Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại Đoàn Thị Anh T có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Lê Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo đã từng bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 09 tháng tù tại Bản án số 30/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục vi phạm. Do đó có đủ cơ sở khẳng định Lê Anh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Anh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Anh T trong quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 10 đến 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là hết sức liều lĩnh, táo bạo, lợi dụng sự quản lý sơ hở của bị hại, bị cáo đã có hành vi rủ rê Trần Vũ Hoàng, đứng ngoài cảnh giới để Trần Vũ H lén lút đột nhập vào nhà người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu: năm 2019 phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù tại Bản án số 30/2019/HSST ngày 29/01/2019. Mặc dù bị cáo đã bị pháp luật xử lý nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo lại bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận đề nghị về mức án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá để xử phạt bị cáo đúng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người tiến bộ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo là phù hợp.

[6] Liên quan trong vụ án có Trần Vũ H là người cùng đi trộm cắp với Lê Anh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa xử phạt 09 (chín) tháng tù, tại Bản án số: 46/2021/HS-ST ngày 21/12/2021 đối với hành vi “Trộm cắp tài sản” cùng với Lê Anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Nguyễn Xuân T là người đã mua chiếc xe mô tô do Lê Anh T và Trần Vũ H bán lại với giá 500.000đồng. Tuy nhiên, khi mua ông T không biết đó là T sản do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Xuân T. Hội đồng xét xử thấy xét thấy phù hợp nên không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) xe mô tô (không gắn biển kiểm soát) nhãn hiệu MAJESTY, loại xe nữ, màu sơn xanh, số khung: 20010107, số máy: 00214257 và một đăng ký xe mô tô, xe máy số: A0030324 của xe mô tô, biển kiểm soát: 73K2-5304, mang tên chủ xe Trần Đình L.

Ngày 21/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã trả lại xe mô tô có đặc điểm trên cho chủ sở hữu chị Đoàn Thị Anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đoàn Thị Anh T – người quản lý hợp pháp đã nhận lại đầy đủ T sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm; đối với ông Nguyễn Xuân T là người đã mua xe mô tô do Trần Vũ H và Lê Anh T phạm tội mà có với giá 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), ông Nguyễn Xuân T đã giao nộp lại xe cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền nói trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Về hình phạt: Xử phạt Lê Anh T 10 (mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/8/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/11/2022). Riêng đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày niêm yết bản án nơi có hộ khẩu thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, Bị hại; NCQLNVLQ ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy